

Bản án số: 18/2021/HS-PT.

Ngày: 22 - 02 -2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 326/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo Trần Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2020/HS-ST ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12;

Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1968;

Con bà: Ngô Thị D, sinh năm 1970;

Vợ: Ngô Thị H, sinh năm 1995;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019.

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

*** Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn Đ:** Ông Nguyễn Văn Thành - Luật sư, Văn phòng Luật sư Hoàng Gia Thành - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Số 08, Đại Bàng, Nguyễn Khê, Đông Anh, thành phố Hà Nội (Vắng mặt không có lý do).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 người bị hại và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh B và Ngô Văn Đ1, sinh năm 1998 ở cùng thôn có mối quan hệ họ hàng với nhau. Trần Văn Đ có chơi game trên điện thoại di động và thắng tiền nên đã nhờ Ngô Văn Đ1 bán game để chuyển thành tiền mặt. Ngô Văn Đ1 bán được tài khoản game của Trần Văn Đ với số tiền 560.000 đồng, đồng thời bán tài khoản của mình với số tiền 480.000 đồng và nhờ tài khoản của ông Ngô Văn H1, sinh năm 1971 trú tại thôn T, xã M, huyện H, tỉnh B để nhận tiền hộ Đ, ông H1 đồng ý. Tuy nhiên, theo ông H1 khai, sau khi nhận được tiền mà Ngô Văn Đ1 bán game, ông H1 không trả hết tiền cho Ngô Văn Đ1 mà giữ lại số tiền 500.000 đồng với lý do để giải quyết việc trước đây ông H1 chuyển nhầm tiền cho Ngô Văn Đ1 và hẹn Ngô Văn Đ1 đến ngày 15/12/2019 sẽ trả tiền.

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2019, Ngô Văn Đ1 đến nhà Trần Văn Đ chơi và nói chuyện với nhau về việc đã nhiều lần lên nhà ông H1 để đòi tiền nhưng ông H1 không trả. Sau đó, Ngô Văn Đ1 cùng anh Ngô Thanh V, sinh năm 1988 trú tại thôn M, xã M, huyện H, tỉnh B đến nhà ông H1 để đòi tiền nhưng ông H1 không trả. Lúc này, Ngô Văn Đ1 nói với ông H1 “đây không phải là tài khoản của cháu, cháu chỉ bán hộ Đ, để cháu gọi Đ lên nói chuyện với chú”. Theo Trần Văn Đ khai, sau khi Ngô Văn Đ1 đi được một lúc thì Trần Văn Đ nhận được tin nhắn qua zalo của Ngô Văn Đ1 với nội dung: “ông H1 không trả tiền, chú mang đồ lên đây để nói chuyện với ông ấy”. Trần Văn Đ hiểu “đồ” mà Ngô Văn Đ1 nói là súng. Sau đó, Trần Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98D1-674.51 cầm theo súng tự chế (loại súng sắn) lên nhà ông H1 với mục đích gặp ông H1 để bắn dọa ông H1. Chiếc súng trên là do Đ mua phụ kiện ở trên mạng xã hội rồi tự lắp ráp, chế tạo thành súng bắn chim (Đ không biết tên, địa chỉ và người bán súng cho Đ). Khi lên đến nhà ông H1, Đ dựng xe mô tô ở ngoài cổng rồi cầm súng đi bộ vào trong nhà và gặp Ngô Văn Đ1. Trần Văn Đ hỏi Ngô Văn Đ1 “thế ông ấy đâu, ông ấy có trả không” thì Ngô Văn Đ1 chỉ về phía ông H1 đang đứng ở quầy lễ tân. Khoảng cách lúc này giữa ông H1 và Trần Văn Đ là khoảng 06 mét, Đ cầm súng hướng nòng súng về phía ông H1 và nói “Tình hình thế nào, thế chú có định trả tiền không, năm trăm đấy không to đâu”. Thấy vậy, ông H1 sợ hãi bỏ chạy thì Trần Văn Đ lên hơi súng, chĩa nòng súng về phía ông H1, bóp cò bắn 1 phát gây ra tiếng nổ. Ông H1 chạy vào phía cửa lách để chạy ra phía cổng nhà thì Đ đuổi theo, tiếp tục lên hơi súng, bóp cò bắn 1 phát nữa về phía ông H1 đang chạy. Sau đó, ông H1 bỏ

chạy ra phía ngoài đường còn Đ cầm theo súng ra lấy xe mô tô và đi về nhà.

Ngày 21/12/2019, ông Ngô Văn H1 làm đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa DVD chứa video ghi lại hình ảnh Trần Văn Đ dùng súng bắn ông H1 được trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông H1. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc và làm việc với Trần Văn Đ. Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Đ khai nhận ngày 20/12/2019 Đ có hành vi dùng súng tự chế bắn dọa ông H1 và đến buổi tối cùng ngày, Đ đã bán chiếc súng trên cho một người không biết tên, tuổi ở xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với số tiền 3.000.000 đồng. Cùng ngày, Trần Văn Đ giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98D1-674.51; Ngô Văn Đ1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ được của Ngô Văn Đ1 không phát hiện nội dung tin nhắn nào liên quan đến việc Đ nhắn tin cho Trần Văn Đ lên nhà ông H1 theo lời khai của Trần Văn Đ; điện thoại của Trần Văn Đ do Đ không nhớ mật khẩu mở điện thoại nên không tiến hành kiểm tra được.

Ngày 12/02/2020, Trần Văn Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa 01 khẩu súng hơi bắn chim tự chế gồm: 01 báng súng bằng gỗ; 01 bộ gồm búa đập, bình hơi, quy trượt, còng ray, nòng súng được lắp trên báng súng. Trần Văn Đ trình bày, đây là khẩu súng Đ dùng để bắn dọa ông H1 tối ngày 20/12/2019, sau khi dùng khẩu súng trên bắn ông H1, Đ đã bán cho người khác và đã tìm cách chuộc lại khẩu súng với số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 31/3/2020, Đ tự nguyện giao nộp 01 ống giảm thanh làm bằng nhôm, ngoài màu đen, có kích thước dài 22,4cm, có chữ Bushnell; 01 ống ngắm và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98D1-674.51. Đ trình bày: sau khi dùng súng bắn ông H1, bộ phận ống giảm thanh đã bị hỏng trước đó nên Đ tháo ra và cất giữ tại nhà nên hôm nay mới tiến hành giao nộp cho cơ quan điều tra. Đối với ống ngắm thì Đ mua của một người không biết tên, tuổi với số tiền 400.000 đồng; ống ngắm này có đặc điểm tương tự như ống ngắm của khẩu súng Đ dùng để bắn ông H1 ngày 20/12/2019.

Ngày 24/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định để giám định khẩu súng thu giữ được của Trần Văn Đ. Tại Kết luận giám định số 263A/KL-KTHS ngày 03/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Khẩu súng gửi đến giám định là súng hơi tự chế, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Hiện tại súng hết hơi (khí nén) không còn sử dụng được, khi đủ hơi (khí nén) bắn đạn vào cơ thể người ở tầm gần kề có thể gây sát thương (chết hoặc bị thương).

Ngày 16/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ để giám định hình ảnh trong 13 file video mà ông H1 cung cấp có bị cắt ghép hình ảnh hay không. Tại Kết luận giám định số 933/KL-KTHS ngày 24/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file video gửi tới giám định”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành cho Trần Văn Đ tự lắp bộ phận ống ngắm và giảm thanh vào khẩu súng tự chế mà Đ dùng để bắn ông H1 ngày 20/12/2019 và cho ông H1 quan sát. Đồng thời, tiến hành cho Trần Văn Đ thực nghiệm lại hành vi sử dụng súng bắn đe dọa ông H1 tối ngày 20/12/2019. Kết quả, Đ lắp được các bộ phận của súng, ông H1 khẳng định khẩu súng mà Trần Văn Đ lắp ráp có đặc điểm như khẩu súng mà Đ sử dụng bắn ông H1 tối ngày 20/12/2019. Đ thực hiện thành thực diễn biến, hành vi đến nhà ông H1, dùng súng bắn dọa ông H1, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và vật chứng thu giữ được.

Đối với Ngô Văn Đ1, quá trình điều tra Đ khai nhận không bàn bạc, thỏa thuận gì với Trần Văn Đ về việc mang súng đến bắn dọa ông H1, cũng như không có việc nhắn tin báo Đ mang “đồ” lên theo như lời khai của Trần Văn Đ; kiểm tra điện thoại không phát hiện nội dung gì. Cơ quan điều tra xác minh tại gia đình Đ, hiện Đ không có mặt tại địa phương nên không triệu tập được Đ để đối chất làm rõ mâu thuẫn giữa lời khai của Đ và Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Ngô Văn Đ1 ra để điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Trần Văn Đ đặt mua các phụ kiện của súng để về lắp ráp, chế tạo thành súng bắn chim, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng súng của Trần Văn Đ, kết luận giám định xác định khẩu súng đó là súng tự chế, không phải là vũ khí quân dụng nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKS- HH ngày 06/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Đe dọa giết người”, theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2020/HS-ST ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Đe dọa giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Văn Đ 08 (Tám) tháng tù về tội “Đe dọa giết người” thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/11/2020, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo không hiểu biết pháp luật, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn Đ, chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; sửa bản án sơ thẩm do cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ đó là người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Án phí: Do sửa án sơ thẩm nên bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Văn Đ không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Trần Văn Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn Đ có đơn mời Luật sư Nguyễn Văn Thành bào chữa cho bị cáo, Tòa án đã gửi giấy báo hợp lệ để Luật sư tham gia phiên tòa nhưng Luật sư vắng mặt không có lý do. Bị cáo Trần Văn Đ không có ý kiến gì về sự vắng mặt của Luật sư tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Luật sư theo quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ thì thấy: Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2019, Ngô Văn Đ1 đến nhà Trần Văn Đ chơi và nói chuyện với nhau về việc đã nhiều lần lên nhà ông H1 để đòi tiền nhưng ông H1 không trả. Sau đó, Ngô Văn Đ1 cùng anh Ngô Thanh V, sinh năm 1988 trú tại thôn Mai Phong, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến nhà ông H1 để đòi tiền nhưng ông H1 không trả. Lúc này, Ngô Văn Đ1 nói với ông H1 “đây không phải là tài khoản của

cháu, cháu chỉ bán hộ Đ, để cháu gọi Đ lên nói chuyện với chú”. Theo Trần Văn Đ khai, sau khi Ngô Văn Đ1 đi được một lúc thì Trần Văn Đ nhận được tin nhắn qua zalo của Ngô Văn Đ1 với nội dung: “ông H1 không trả tiền, chú mang đồ lên đây để nói chuyện với ông ấy”. Trần Văn Đ hiểu “đồ” mà Ngô Văn Đ1 nói là súng. Sau đó, Trần Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98D1-674.51 cầm theo súng tự chế (loại súng săn) lên nhà ông H1 với mục đích gặp ông H1 để bắt dọa ông H1. Khi lên đến nhà ông H1, Đ dựng xe mô tô ở ngoài cổng rồi cầm súng đi bộ vào trong nhà và gặp Ngô Văn Đ1. Trần Văn Đ hỏi Ngô Văn Đ1 “thế ông ấy đâu, ông ấy có trả không” thì Ngô Văn Đ1 chỉ về phía ông H1 đang đứng ở quây lễ tân. Khoảng cách lúc này giữa ông H1 và Trần Văn Đ là khoảng 06 mét, Đ cầm súng hướng nòng súng về phía ông H1 và nói “Tình hình thế nào, thế chú có định trả tiền không, năm trăm đây không to đâu”. Thấy vậy, ông H1 sợ hãi bỏ chạy thì Trần Văn Đ lên hơi súng, chĩa nòng súng về phía ông H1, bóp cò bắn 1 phát gây ra tiếng nổ. Ông H1 chạy vào phía cửa lách để chạy ra phía cổng nhà thì Đ đuổi theo, tiếp tục lên hơi súng, bóp cò bắn 1 phát nữa về phía ông H1 đang chạy. Sau đó, ông H1 bỏ chạy ra phía ngoài đường còn Đ cầm theo súng ra lấy xe mô tô và đi về nhà.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Đ về tội “Đe dọa giết người”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định: Bị cáo Trần Văn Đ không tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại có mặt đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng Tòa sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là thiếu sót.

Hành vi của bị cáo Trần Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đe dọa đến tính mạng sức khỏe của người khác, gây tâm lý hoang mang cho bị hại và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải nghiêm trị bằng hình luật, lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 08 (Tám) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Đ không xuất trình được các tình tiết gì mới. Tuy nhiên, do Tòa án sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ đó là, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận một kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Đ; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Đe dọa giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương